

Số: **2917** /QĐ-BTNMT

*Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản  
Đợt 1 năm 2018**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;  
Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016;  
Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng ở Việt Nam đến năm 2020;

Căn cứ Văn bản số 993/TTg-CN ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung thông tin mỏ cát trắng Cây Táo 3 phục vụ đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Văn bản số 1929/BXD-VLXD ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Bộ Xây dựng về việc thống nhất khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản Đợt 1 năm 2015;

Căn cứ Văn bản số 671/UBND-TNMT ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc thống nhất khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Văn bản số 114/UBND-KT ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc ý kiến về khu cát trắng Cây Táo 3, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận dự kiến đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Xét đề nghị của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam tại Tờ trình số 68 /TTr-ĐCKS ngày 24 tháng 8 năm 2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản Đợt 1 năm 2018 (Có Kế hoạch chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Bãi bỏ Mục 2 Phụ lục Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản Đợt 1 năm 2015 ban hành kèm theo Quyết định số 411/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

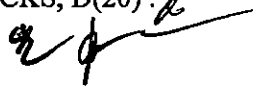
**Điều 3.** Giao Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định đối với các khu vực khoáng sản đã nêu tại Điều 1.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, TP, KH&ĐT, XD, CT;
- UBND tỉnh: Bình Thuận, Yên Bái;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, ĐCKS, Đ(20).



Trần Quý Kiên

## **KẾ HOẠCH**

**Đấu giá quyền khai thác khoáng sản Đợt 1 năm 2018**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2917/QĐ-BTNMT*  
*ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

### **I. Mục đích, yêu cầu**

#### **1. Mục đích:**

- Nhằm đổi mới cơ chế quản lý hoạt động khoáng sản phù hợp với cơ chế kinh tế thị trường đúng theo quy định của Luật khoáng sản năm 2010.

- Nhằm quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững, tăng hiệu quả kinh tế, giảm thiểu các tác động đến môi trường. Đồng thời phát huy tiềm năng khoáng sản, thu hút đầu tư khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

#### **2. Yêu cầu:**

- Các khu vực khoáng sản được lựa chọn đưa ra đấu giá phải phù hợp với quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản đã được cơ quan chức năng phê duyệt.

- Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đảm bảo đúng quy định của pháp luật về đấu giá quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016; Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính; Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **II. Nội dung:**

1. Các khu vực khoáng sản đấu giá quyền khai thác khoáng sản Đợt 1 năm 2018: 02 khu vực *(Có Phụ lục kèm theo)*.

2. Phương thức tiến hành: Tổ chức phiên đấu giá theo quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016; Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014; Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014.

3. Thời gian thực hiện: trong năm 2018.

Nếu trong năm 2018 chưa thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản hết các khu vực mỏ đã được phê duyệt trong kế hoạch này, thì khu vực mỏ còn lại sẽ được chuyển sang đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong các năm tiếp theo.

4. Kinh phí thực hiện: Theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính và các văn bản liên quan.

### **III. Tổ chức thực hiện:**

1. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam có trách nhiệm:

- Thông báo công khai danh mục các khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; thông tin cơ bản về điều tra, đánh giá tiềm năng khoáng sản; các thông tin về cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước cho các khu vực mỏ khoáng sản đưa ra đấu giá.

- Lập hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản và triển khai công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ là thường trực Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm:

- Ban hành Quy chế đấu giá và nội quy cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Quyết định số tiền đặt trước, bước giá cho cuộc đấu giá, số vòng đấu giá và tổ chức cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

3. Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia; Ủy ban nhân dân các tỉnh: Yên Bái, Bình Thuận; các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Tài chính, Công thương, Xây dựng theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kịp thời phản ánh, gửi về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, quyết định.

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**Phụ lục**

**KHU VỰC KHOÁNG SẢN ĐÁU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN ĐỢT 1 NĂM 2018**

**1. Cát trắng khu vực Cây Táo 3, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận**

Tên khu vực	Tên khoáng sản	Diện tích (ha)	Tỉnh	Vị trí	Hệ tọa độ VN2000, KTT 111 <sup>0</sup> , múi chiều 6 <sup>0</sup>			Ghi chú
					Đ.góc	X (m)	Y (m)	
Cây Táo 3	Cát trắng	9,55	Bình Thuận	xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận	1	1.234.051	200.700	Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý bổ sung vào Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng ở Việt Nam đến năm 2020 tại Văn bản số 993/TTg-CN ngày 02/8/2018.
					2	1.234.084	200.613	
					3	1.234.114	200.629	
					4	1.234.366	200.598	
					5	1.234.364	200.859	
					6	1.234.478	200.871	
					7	1.234.445	201.002	
					8	1.234.382	201.061	

**2. Đá trang trí mỹ nghệ khu vực Suối Giàng 1, xã Suối Giàng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái**

Tên khu vực	Tên khoáng sản	Diện tích (ha)	Tỉnh	Vị trí	Hệ tọa độ VN2000, KTT 105 <sup>0</sup> , múi chiều 6 <sup>0</sup>			Ghi chú
					Đ.góc	X (m)	Y (m)	
Suối Giàng 1	Đá trang trí mỹ nghệ	31	Yên Bái	xã Suối Giàng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	1	2.387.075	458.895	Thuộc Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng ở Việt Nam đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2012.
					2	2.388.364	459.356	
					3	2.388.396	459.699	
					4	2.387.040	459.018	